

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 76/15 T, Phường MB, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Phạm H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 136/11 B3 T, Phường MB, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Phạm H và bà Trần T tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 16 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25 tháng 02 năm 2020.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phạm H và bà Trần T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần T tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0059962 ngày 23/4/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho bà Trần T số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- UBND Phường 14, Quận 3;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Anh